

Số: 1903 /QĐ-TTYT

Thượng Bằng La, ngày 19 tháng 8 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt Yêu cầu báo giá: Mua sắm vật tư (Nhóm sinh phẩm chẩn đoán Invitro) năm 2026-2027 của Trung tâm Y tế khu vực Văn Chấn, tỉnh Lào Cai.

GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM Y TẾ KHU VỰC VĂN CHẤN

Căn cứ Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23/6/2023; Luật số 57/2024/QH15 ngày 29/11/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quy hoạch, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư và Luật Đấu thầu; Luật số 90/2025/QH15 ngày 25/6/2025 Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu thầu, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Hải quan, Luật thuế giá trị gia tăng, Luật thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư công, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04/8/2025 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu.

Căn cứ Công văn số 4527/STC-TĐ ngày 08/12/2025 của Sở Tài chính tỉnh Lào Cai V/v hướng dẫn xác định giá gói thầu.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Yêu cầu báo giá gói thầu: Mua sắm vật tư (Nhóm sinh phẩm chẩn đoán Invitro) năm 2026-2027 của Trung tâm Y tế khu vực Văn Chấn, tỉnh Lào Cai (Có Yêu cầu báo giá kèm theo).

Điều 2. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

Nhóm số 1, Phòng Tài chính - Kế toán và các bộ phận liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 2;
- BGĐ (Để biết);
- Lưu: VT, HSĐT.

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Đình Liên

YÊU CẦU BÁO GIÁ

(Kèm theo Quyết định số 1903 /QĐ-TTYT ngày 19/8/2026 của Trung tâm Y tế khu vực Văn Chấn tỉnh Lào Cai)

Kính gửi: Các nhà cung cấp hàng hóa tại Việt Nam

Trung tâm Y tế khu vực Văn Chấn, tỉnh Lào Cai có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu: Mua sắm vật tư (Nhóm sinh phẩm chẩn đoán Invitro) năm 2026-2027 của Trung tâm Y tế khu vực Văn Chấn, tỉnh Lào Cai, với nội dung cụ thể như sau:

1. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

1. Đơn vị yêu cầu báo giá:

- Tên đơn vị: Trung tâm Y tế khu vực Văn Chấn, tỉnh Lào Cai.

- Địa chỉ: Thôn 9, xã Thượng Bằng La, tỉnh Lào Cai.

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:

- Họ tên: Cao Ngọc Thùy.

- Chức vụ: Trưởng Khoa Dược – Vật tư, thiết bị y tế.

- Số điện thoại: 0944683968.

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

- Nhận Hồ sơ báo giá qua email: baogiavanchan@gmail.com.

- Nhận trực tiếp hoặc qua đường bưu điện tại địa chỉ: Khoa Dược – Vật tư, thiết bị y tế – Trung tâm Y tế khu vực Văn Chấn tỉnh Lào Cai.

Địa chỉ: Thôn 9, xã Thượng Bằng La, tỉnh Lào Cai.

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: đến trước 14 giờ 00 phút ngày 04 tháng 9 năm 2026.

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

Lưu ý:

- Đơn vị báo giá có thể gửi trước (File Scane và File mềm) qua Email: baogiavanchan@gmail.com (Bản Scane có dấu hợp pháp của đơn vị).

- Báo giá phải được người có thẩm quyền ký trực tiếp trên văn bản giấy, khi ký văn bản dùng bút có mực màu xanh, không dùng các loại mực dễ phai hoặc dùng dấu chữ ký khắc sẵn để ký báo giá.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 ngày, kể từ ngày 04 tháng 9 năm 2026.

6. Hình thức đăng tải:

- Đăng tải trên trang thông tin Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia: <https://muasamcong.mpi.gov.vn/> của Bộ Tài chính.

- Đăng tải trên trang thông tin điện tử của Trung tâm Y tế khu vực Văn Chấn tỉnh Lào Cai: <https://benhviendakhoakhuvucvanchan.vn/>

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

1. Danh mục hàng hóa: (Phụ lục chi tiết kèm theo)

2. Địa điểm cung cấp, lắp đặt: Trung tâm Y tế khu vực Văn Chấn tỉnh Lào Cai.

Địa chỉ: Thôn 9, xã Thượng Bằng La, tỉnh Lào Cai.

Email: ttythvanchan@gmail.com.

Số điện thoại: 02163873114.

3. Các thông tin khác:

- Các nhà sản xuất, cung cấp báo giá theo mẫu Báo giá (đính kèm).

Ghi chú:

- Sau khi có kết quả, nếu nhà thầu xếp hạng số 1 và được đề nghị trúng thầu, Đề nghị Nhà thầu cung cấp thêm các thông tin về sản phẩm bao gồm: Giấy đăng ký lưu hành/Giấy phép nhập khẩu, Giấy phân loại thiết bị y tế, quy cách đóng gói, hạn dùng (tuổi thọ) của hàng hóa và Giấy tờ pháp lý của nhà thầu (Giấy đăng ký kinh doanh, và giấy tờ pháp lý liên quan khác nếu có).

PHỤ LỤC 01
DANH MỤC HÀNG HÓA YÊU CẦU BẢO GIẢ
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-TTYY ngày /8/2026 của Trung tâm Y tế KV Văn Chấn)

STT	Danh mục hàng hóa/dịch vụ	Mô tả hàng hóa/dịch vụ	Năm sản xuất	Khối lượng	Đơn vị tính
1	Que thử nước tiểu 11 thông số	- Tối thiểu phát hiện các thông số: Glucose, Protein, pH, Blood, Ketone, Nitrite, Bilirubin, Urobilinogen, Specific, Gravity, Leukocytes, Ascorbic Acid. - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 hoặc ISO 9001 hoặc tương đương. - Sử dụng được cho máy: Xét nghiệm nước tiểu	- Trong thời hạn sử dụng (Đảm bảo còn hạn sử dụng: Hạn sử dụng còn lại của hàng hóa trùng nhau tính đến thời điểm thuốc cung ứng cho cơ sở y tế phải bảo đảm tối thiểu 06 tháng đối với hạn dùng từ 01 năm trở lên; 1/4 hạn dùng đối với hạn dùng dưới 01 năm)	Test	40.000
2	Test thử nhanh phát hiện kháng thể virus HIV	- Phát hiện định tính tất cả các kháng thể đặc hiệu với HIV-1 bao gồm nhóm phụ O và HIV-2 trong mẫu huyết thanh, huyết tương hoặc mẫu toàn phần mao mạch và tĩnh mạch người. - Độ nhạy: 99.78% với mẫu huyết tương, 99.84% với mẫu huyết thanh, 99.01% với mẫu máu toàn phần tĩnh mạch, 100% với mẫu máu toàn phần mao mạch - Độ đặc hiệu: 100% với mẫu huyết tương và mẫu toàn phần, 99.92% với mẫu huyết thanh. - Độ nhạy 100%, độ đặc hiệu 100% đối với HIV-1 và HIV-2. - Bộ xét nghiệm bao gồm khay thử (trong từng túi riêng lẻ), ống mao dẫn, dung môi xét nghiệm, kim chích, bông cotton. - Thành phần chính: Vạch thử T1: protein tái tổ hợp gp41 của HIV-1, gp41 của HIV-1 phân nhóm O; Vạch thử T2: gp36 của HIV-2; Vạch chứng: kháng thể đơn dòng kháng IgY gà; Đệm liên hợp: cộng hợp gp41 của HIV-1 keo vàng/gp41 của HIV-1 phân nhóm O keo vàng; gp36 của HIV-2 keo vàng; - Bảo quản: 2-40 độ C. - Nằm trong danh sách WHO PQ. - Giới hạn phát hiện: Kháng thể kháng HIV-1:11.88 (S/CO) ở độ pha loãng 2~12, kháng thể kháng HIV-2:102.6 S/CO ở độ pha loãng 2~10, kháng thể kháng HIV-1 nhóm phụ O: 154.5S/CO ở độ pha loãng 2~7	Test	5.000	
3	Test thử nhanh	- Phát hiện định tính các kháng thể đặc hiệu đối với HCV trong	Trong thời hạn sử dụng (Đảm bảo	Test	5.000

phát hiện kháng thể virus viêm gan C (HCV)	huyết thanh, huyết tương hoặc máu toàn phần người. - Độ nhạy: 100%. - Độ đặc hiệu: 97,67%. - Độ đặc hiệu trên mẫu bệnh phẩm 100% (200/200), độ đặc hiệu trên mẫu phụ nữ mang thai 100% (204/204), độ đặc hiệu trên mẫu phản ứng chéo tiền án 100%. - Không bị ảnh hưởng bởi các hợp chất thường hiện diện trong mẫu: Ribavirin, Caffein, Ethanol, máu toàn phần của phụ nữ mang thai,....Không phản ứng chéo với các chủng vi sinh vật: Viêm gan A, B, Influenza A/B, Dengue, Rotavirus, Syphilis, Rubella, Salmonella,... - Bảo quản: 2-40 độ C. - Nằm trong danh sách WHO PQ. - Kit thử ổn định 13 tuần ở nhiệt độ 55±1°C. - Thành phần chính: Vạch thử: Kháng thể đơn dòng kháng IgG người; Vạch chứng: kháng thể đơn dòng kháng IgY gà, Đệm liên hợp: Kháng nguyên HCV NS3/NS4/NS5/lõi tái tổ hợp - keo vàng; IgY gà-keo vàng. - Giới hạn phát hiện: 1. Genotype 1a: 7,54(S/CO). 2. Genotype 2b: 1,38(S/CO). 3. Genotype 3a: 1,53(S/CO)	còn hạn sử dụng: Hạn sử dụng còn lại của hàng hóa trùng khớp tính đến thời điểm thuốc cung ứng cho cơ sở y tế phải bảo đảm tối thiểu 06 tháng đối với hạn dùng từ 01 năm trở lên; 1/4 hạn dùng đối với hạn dùng dưới 01 năm)	
4	Test thử nhanh phát hiện kháng thể virus viêm gan B (HBsAg) -Phát hiện định tính kháng nguyên bề mặt virus viêm gan B (HBsAg) có mặt trong huyết thanh, huyết tương hoặc máu toàn phần. Không cần dung dịch đệm (lo Buffer). Độ nhạy: 100%, độ đặc hiệu: 100% so với CLIA. Ổn định 8 tuần tại 55 ±1°C. Độ chính xác 100%. Bảo quản: 2-40 độ C. Không phản ứng chéo với: Chikungunya, Zika, S.pneumoniae, S.pyogenese, Legionella pneumoniace, Malaria Plasmodium falciparum, Malaria Plasmodium vivax, Influenza A (H1N1, H3N2), Influenza B, E.coli (k99), Salmonella typhi, Rotavirus typ I, II, III, IV. - Không có phản ứng gây nhiễu với: mẫu Lipid máu (Triglycerides/Cholesterol), chất chống đông máu, kháng thể người kháng chuột, máu toàn phần của phụ nữ mang thai, máu có nồng độ hemoglobin tăng cao, huyết thanh có các yếu tố dạng thấp (RF factor), mẫu có nồng độ protein phản ứng C tăng cao. -Thành phần chính: Vạch thử: kháng thể đơn dòng kháng HBs; Vạch chứng: kháng thể đơn dòng kháng IgY-gà. - Hàm lượng: + Kháng thể đơn dòng kháng HBs: 0,75 ± 0,15µg; + Kháng thể đơn dòng kháng IgY gà: 0,6 ± 0,12µg; + Kháng thể đơn dòng kháng HBs-gắn keo vàng: 0,08± 0,16µg; + IgY gà-gắn keo vàng: 0,015 ± 0,003µg; + Giới hạn phát hiện: phát hiện được HBsAg chủng ADR và chủng AYW từ nồng độ 0,01562 µg/ml, và chủng ADW	Trong thời hạn sử dụng (Đảm bảo còn hạn sử dụng: Hạn sử dụng còn lại của hàng hóa trùng khớp tính đến thời điểm thuốc cung ứng cho cơ sở y tế phải bảo đảm tối thiểu 06 tháng đối với hạn dùng từ 01 năm trở lên; 1/4 hạn dùng đối với hạn dùng dưới 01 năm)	Test 5.000

		từ nồng độ 0.03125 µg/ml. + Khay thử được đóng gói từng túi nhôm riêng lẻ, có túi hút ẩm; Bộ kit cung cấp bao gồm khay thử và ống pipet nhựa dùng 1 lần.			
5	Test thử nhanh phát hiện Giang mai	- Xét nghiệm miễn dịch sắc ký nhanh để phát hiện định tính kháng thể kháng giang mai từ huyết thanh, huyết tương hoặc máu toàn phần người. - Độ nhạy: 100%, độ đặc hiệu 99.1% so với TPHA. - Không xảy ra phản ứng chéo với các tác nhân gây bệnh thường gặp sau: Huyết tương dương tính với: Dengue IgG/IgM, HBV, Chikungunya IgG, Chikungunya IgM, Zika IgG, Zika IgM, HIV-1, HCV. - Không xảy ra tương tác với các hợp chất: EDTA, Heparin, Natri citrat, Hemoglobin, Albumin người, Bilirubin, Ribavirin, Doxycyclin hydrat, Aspirin, Ciprofloxacin, Quinin, Ibuprofen, Acetaminophen. - Bảo quản: 2-40 độ C. - Thành phần chính: Vạch thử: Syphilis tái tổ hợp p17; Vạch chứng: kháng thể đơn dòng kháng Syphilis p17; Đệm vàng: Syphilis tái tổ hợp p17-vàng.	Trong thời hạn sử dụng (Đảm bảo còn hạn sử dụng: Hạn sử dụng còn lại của hàng hóa trúng thầu tính đến thời điểm thuốc cung ứng cho cơ sở y tế phải bảo đảm tối thiểu 06 tháng đối với hạn dùng từ 01 năm trở lên; 1/4 hạn dùng đối với hạn dùng dưới 01 năm)	Test	3.000
6	Test thử nhanh kháng thể IgG kháng thể H.Pylori	- Phát hiện định tính các kháng thể đặc hiệu với H.pylori trong huyết thanh, huyết tương hoặc máu toàn phần của người. - Độ nhạy: 100%; Độ đặc hiệu: 98.9%; Độ chính xác 100%. - Giới hạn phát hiện: 10,1 U/ml. - Kit thử ổn định ít nhất 9 tháng ở nhiệt độ 55±1°C. - Bảo quản: 2-40 độ C. - Thành phần chính: Màng: H.pylori flagella protein tinh khiết; Kháng thể đơn dòng kháng IgY gà; Đệm vàng: H.pylori flagella protein tinh khiết; IgY gà tinh khiết. - Không phản ứng chéo với Dengue IgM/IgG, CHIK IgM/IgG, Zika IgM/IgG, Syphilis Ab, HIV-1, HIV-1, HBV, HBsAg, HCV. - Không có phản ứng gây nhiễu với EDTA, Heparin, Sodium citrate, Hemoglobin, Human Albumin, Bilirubin, Ribavirin, Doxycycline hydrate, Aspirin, Ciprofloxacin, Quinine, Ibuprofen, Acetaminophen.	Trong thời hạn sử dụng (Đảm bảo còn hạn sử dụng: Hạn sử dụng còn lại của hàng hóa trúng thầu tính đến thời điểm thuốc cung ứng cho cơ sở y tế phải bảo đảm tối thiểu 06 tháng đối với hạn dùng từ 01 năm trở lên; 1/4 hạn dùng đối với hạn dùng dưới 01 năm)	Test	300
7	Khay xét nghiệm định tính ma túy (Amphetamin, Marijuana, Morphin, Codein, Heroin)	- Khay xét nghiệm định tính ma túy (Amphetamin, Marijuana, Morphin, Codein, Heroin). - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 hoặc ISO 9001 hoặc tương đương.	Trong thời hạn sử dụng (Đảm bảo còn hạn sử dụng: Hạn sử dụng còn lại của hàng hóa trúng thầu tính đến thời điểm thuốc cung ứng cho cơ sở y tế phải bảo đảm tối thiểu 06 tháng đối với hạn dùng từ 01 năm trở lên; 1/4 hạn dùng đối với hạn dùng dưới 01 năm)	Test	1.000

8	Huyết thanh mẫu Anti A	- Lọ ≥ 10 ml. - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 hoặc ISO 9001 hoặc tương đương.	Trong thời hạn sử dụng (Đảm bảo còn hạn sử dụng: Hạn sử dụng còn lại của hàng hóa trúng thầu tính đến thời điểm thuốc cung ứng cho cơ sở y tế phải bảo đảm tối thiểu 06 tháng đối với hạn dùng từ 01 năm trở lên; 1/4 hạn dùng đối với hạn dùng dưới 01 năm)	ml	200
9	Huyết thanh mẫu Anti AB	- Lọ ≥ 10 ml. - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 hoặc ISO 9001 hoặc tương đương.	Trong thời hạn sử dụng (Đảm bảo còn hạn sử dụng: Hạn sử dụng còn lại của hàng hóa trúng thầu tính đến thời điểm thuốc cung ứng cho cơ sở y tế phải bảo đảm tối thiểu 06 tháng đối với hạn dùng từ 01 năm trở lên; 1/4 hạn dùng đối với hạn dùng dưới 01 năm)	ml	200
10	Huyết thanh mẫu Anti B	- Lọ ≥ 10 ml. - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 hoặc ISO 9001 hoặc tương đương.	Trong thời hạn sử dụng (Đảm bảo còn hạn sử dụng: Hạn sử dụng còn lại của hàng hóa trúng thầu tính đến thời điểm thuốc cung ứng cho cơ sở y tế phải bảo đảm tối thiểu 06 tháng đối với hạn dùng từ 01 năm trở lên; 1/4 hạn dùng đối với hạn dùng dưới 01 năm)	ml	200
11	Huyết thanh Anti D IgM	- Lọ ≥ 10 ml. - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 hoặc ISO 9001 hoặc tương đương.	Trong thời hạn sử dụng (Đảm bảo còn hạn sử dụng: Hạn sử dụng còn lại của hàng hóa trúng thầu tính đến thời điểm thuốc cung ứng cho cơ sở y tế phải bảo đảm tối thiểu 06 tháng đối với hạn dùng từ 01 năm trở lên; 1/4 hạn dùng đối với hạn dùng dưới 01 năm)	ml	200
Cộng: 11 mặt hàng					

Tên nhà thầu:
Địa chỉ:
Điện thoại liên hệ:

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do – Hạnh phúc

BÁO GIÁ

Kính gửi: Trung tâm Y tế khu vực Văn Chấn tỉnh Lào Cai.

Trên cơ sở Yêu cầu báo giá của Trung tâm Y tế khu vực Văn Chấn tỉnh Lào Cai, chúng tôi....[ghi tên, địa chỉ của hãng sản xuất, nhà cung cấp; trường hợp nhiều hãng sản xuất, nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh] báo giá cho các hàng hóa như sau:

Báo giá cho hàng hóa và dịch vụ liên quan:

STT	Tên hàng hóa	Ký, mã, nhãn hiệu, model	Mã HS	Năm sản xuất	Hãng sản xuất	Nước SX	Số lượng/ khối lượng	Đơn giá (VND)	Chi phí cho các dịch vụ liên quan (VND)	Thuế, phí, lệ phí (nếu có) (VND)	Thành tiền (VND)
1	A										
2	B										
n	...										

- * (Số tiền bằng chữ:)
- * Giá chào: Giá trên đã bao gồm tất cả các chi phí vận chuyển, bảo hiểm, bảo quản liên quan và các loại thuế, phí theo quy định của pháp luật
- * Hiệu lực báo giá: Bảng báo giá này có hiệu lực 90 ngày kể từ ngày/...../2026
- * Chúng tôi cam kết: Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, giấy phép kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác.
- * Không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật.
- * Giá trị của hàng hóa nêu trong bảng báo giá là phù hợp, không vi phạm các quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.
- * Tất cả các thông tin nêu trong bảng báo giá là trung thực.
- * Thông tin liên hệ người làm báo giá: (Thông tin liên hệ của người trực tiếp làm báo giá)

....., ngày tháng năm 202....

Đại diện hợp pháp của hãng sản xuất, nhà cung cấp